

**PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC CHÍNH QUI
THEO ĐỀ ÁN TUYỂN SINH RIÊNG**

1. **Họ, chữ đệm và tên của thí sinh** (viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu):

.....Giới (Nữ ghi 1, Nam ghi 0):

2. **Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh**

<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>
----------------------	----------------------	----------------------	----------------------

3. **Nơi sinh** (tỉnh hoặc thành phố):.....

Dân tộc (ghi bằng chữ):.....

4. **Số CMND/ căn cước công dân**

<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>
----------------------	----------------------	----------------------	----------------------	----------------------	----------------------	----------------------	----------------------

5. **Hộ khẩu thường trú:**

<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>
----------------------	----------------------	----------------------	----------------------

Mã tỉnh (Tp) Mã huyện(quận) Mã xã (phường)

Ghi rõ tên tỉnh (thành phố), huyện (quận), xã (phường) vào dòng trống sau:

6. **Nơi học THPT hoặc tương đương THPT** (ghi tên trường, nơi trường đóng: huyện (quận), tỉnh (thành phố) và ghi mã tỉnh, mã trường):

Năm lớp 10.....

<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>
<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>
<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>

Năm lớp 11.....

Năm lớp 12.....

Mã tỉnh Mã trường

7. **Khu vực ưu tiên trong tuyển sinh:** KV1, KV2, KV2-NT, KV3 (thuộc khu vực nào thì khoanh tròn khu vực đó)

8. **Đối tượng ưu tiên trong tuyển sinh:** 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07 (thuộc khu vực nào thì khoanh tròn khu vực đó)

9. **Năm tốt nghiệp THPT hoặc tương đương:**10. **Điểm trung bình chung lớp 12:**

11. **Nhóm đối tượng tuyển sinh**

1	2			3			4	5	6		
Môn/Lĩnh vực đạt giải	Giải	Môn đạt giải	Năm đạt giải	Giải	Lĩnh vực đạt giải	Năm đạt giải	Đánh dấu "x"		Loại chứng chỉ	Điểm đạt	Năm đạt

12. **Đăng ký nguyện vọng xét tuyển**

Mỗi thí sinh đăng ký không quá 5 nguyện vọng, thí sinh trúng tuyển vào nguyện vọng cao hơn sẽ không được xét ở các nguyện vọng thấp hơn (nguyện vọng 1: cao nhất, nguyện vọng 5: thấp nhất).

Thứ tự NV	Tên ngành	Mã ngành
1		
2		
3		
4		
5		

13. **Địa chỉ nhận kết quả**.....

Điện thoại: **Email:**.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trong Phiếu đăng ký xét tuyển này là đúng sự thật. Nếu sai sót, tôi xin chịu xử lý theo Quy chế Tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Ngày..... tháng năm 2021

Thí sinh
(ký và ghi rõ họ tên)

HƯỚNG DẪN GHI VÀ NỘP HỒ SƠ ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN

1. HƯỚNG DẪN GHI ĐƠN

Thí sinh điền đầy đủ thông tin từ Mục 1 đến Mục 10 trong Phiếu đăng ký xét tuyển này.

Mục 11: Thí sinh lựa chọn nhóm đối tượng đăng ký xét tuyển, ghi đầy đủ thông tin cần thiết và nộp kèm minh chứng để phục vụ cho công tác xét tuyển.

Minh chứng theo các nhóm đối tượng tham khảo danh mục sau:

TT	Nhóm đối tượng	Minh chứng cần nộp
1	Nhóm 1: Học sinh đạt giải khuyến khích tại các kỳ thi HSG Quốc gia, KHKT cấp Quốc gia	Bản photo Giấy khen hoặc Giấy chứng nhận đạt Giải
2	Nhóm 2: Học sinh đạt giải tại cuộc thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Bản photo Giấy khen hoặc Giấy chứng nhận đạt Giải
3	Nhóm 3: Học sinh đạt giải tại cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Bản photo Giấy khen hoặc Giấy chứng nhận đạt Giải
4	Nhóm 4: Học sinh học trường THPT chuyên	Bản photo Học bạ THPT
5	Nhóm 5: Học sinh giỏi liên tục 2 năm lớp 10, lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12.	Bản photo Học bạ THPT hoặc Giấy khen học sinh giỏi
6	Nhóm 6: Học sinh đạt chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS từ 5,0 hoặc TOEFL iBT từ 60 điểm, TOEIC từ 600 điểm trở lên	Bản photo chứng chỉ tiếng Anh quốc tế

Mục 12: Thí sinh được đăng ký tối đa 05 nguyện vọng trong Đơn đăng ký xét tuyển (ĐKXT) theo mẫu của Trường. Thí sinh sắp xếp nguyện vọng theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp. Nguyện vọng 1 là nguyện vọng cao nhất. Các nguyện vọng không đầy đủ thông tin hoặc thông tin không chính xác sẽ không được xét. Thí sinh không được điều chỉnh nguyện vọng, không được bổ sung nguyện vọng đăng ký sau khi đã nộp hồ sơ.

2. HƯỚNG DẪN NỘP HỒ SƠ

2.1. Hồ sơ gồm

- Đơn đăng ký xét tuyển (Mẫu DDS01) có đầy đủ thông tin theo quy định;
- Bản photo chứng minh nhân dân/căn cước công dân;
- Bản photo minh chứng xác nhận thuộc nhóm đối tượng tuyển sinh;
- Bản photo bằng hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT (nếu đã TN);
- Bản photo học bạ THPT/giấy xác nhận điểm học THPT (Mẫu DDS02);
- Biên lai nộp lệ phí ĐKXT (đối với thí sinh nộp hồ sơ trực tiếp tại điểm nhận hồ sơ) hoặc bản photocopy biên lai chuyển lệ phí ĐKXT qua bưu điện (đối với thí sinh nộp hồ sơ qua bưu điện) hoặc minh chứng chuyển lệ phí qua tài khoản;
- Minh chứng được hưởng chính sách ưu tiên theo đối tượng (nếu đăng ký hưởng ưu tiên);
- Minh chứng thuộc đối tượng xét tuyển (nếu có).

2.2. Thời gian nhận hồ sơ

Theo thông báo trên trang tuyển sinh của Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng tại địa chỉ <https://tuyensinh.ued.udn.vn/>.

2.3. Địa điểm nhận hồ sơ

Phòng Đào tạo, Trường Đại học Sư phạm, số 459 Tôn Đức Thắng, Liên Chiểu, Đà Nẵng. Điện thoại: **0708.135.135** - 0898.204.204.

2.4. Lệ phí

Lệ phí đăng ký xét tuyển: 30.000 đ/hồ sơ.